

# Bệnh Do Vi-rút Corona 2019 (COVID-19)



**Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm:** Trang web này được cập nhật thường xuyên. Một số nội dung có thể còn bằng tiếng Anh cho đến khi được dịch hết.

## Số ca bệnh tại Hoa Kỳ

Cập nhật ngày 11 tháng 8 [ln](#)  
năm 2020

TỔNG SỐ CA BỆNH

**5,064,171**

40,522 Số ca bệnh mới\*

TỔNG SỐ CA TỬ VONG

**162,407**

565 Số Ca Tử Vong Mới\*

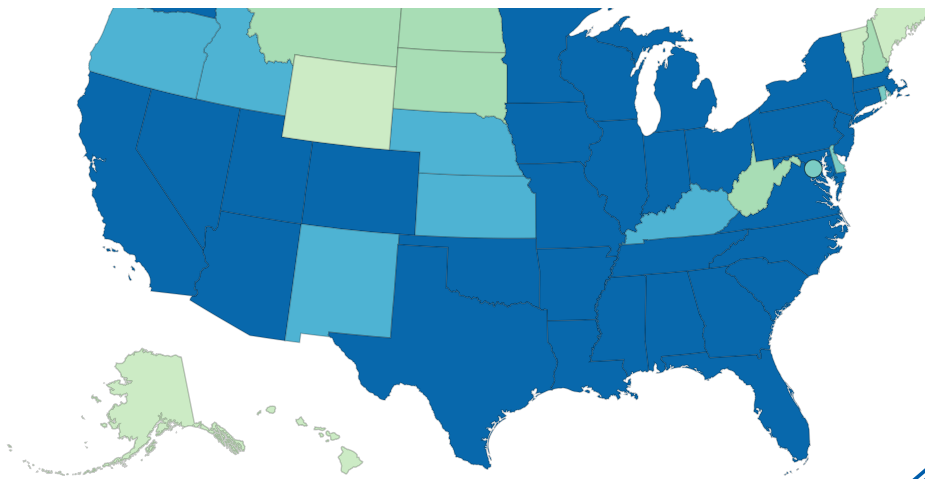


Trang này được cập nhật hàng ngày dựa trên dữ liệu được xác nhận lúc 4:00 giờ chiều giờ miền Đông vào ngày hôm trước.

## Số ca bệnh theo khu vực phân quyền

Bản đồ này hiển thị số ca bệnh COVID-19 được báo cáo bởi các tiểu bang của Hoa Kỳ, Thủ đô Washington, Thành phố New York và các khu vực phân quyền trực thuộc Hoa Kỳ khác. Di chuột qua các bản đồ để xem số ca bệnh được báo cáo trong mỗi khu vực phân quyền. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.





## Các Ca Bệnh Đã Được Báo Cáo

- 0 đến 1.000  
  1,001 đến 5,000  
  5,001 đến 10,000  
  10,001 đến 20,000  
  20,001 đến 40,000  
 40.001 trở lên

Khu vực phân quyền			
Jurisdiction	Số Ca Bệnh Đã Xác N	Số Ca Bệnh Có Thể Có	Tổng Số Ca
<input type="radio"/> <a href="#">Alabama</a>	99,390	3,630	103,020
<input type="radio"/> <a href="#">Alaska</a>	N/A	N/A	3,775
<input type="radio"/> <a href="#">American Samoa</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Arizona</a>	186,180	1,343	187,523
<input type="radio"/> <a href="#">Arkansas</a>	N/A	N/A	50,028
<input type="radio"/> <a href="#">California</a>	N/A	N/A	561,911
<input type="radio"/> <a href="#">Colorado</a>	47,651	3,388	51,039
<input type="radio"/> <a href="#">Connecticut</a>	48,577	1,990	50,567
<input type="radio"/> <a href="#">Delaware</a>	14,636	998	15,634
<input type="radio"/> <a href="#">Washington D.C.</a>	N/A	N/A	12,807
<input type="radio"/> <a href="#">Florida</a>	N/A	N/A	531,188
<input type="radio"/> <a href="#">Georgia</a>	N/A	N/A	219,025
<input type="radio"/> <a href="#">Guam</a>	N/A	N/A	434
<input type="radio"/> <a href="#">Hawaii</a>	N/A	N/A	3,408
<input type="radio"/> <a href="#">Idaho</a>	23,525	1,575	25,100
<input type="radio"/> <a href="#">Illinois</a>	195,399	1,300	196,699
<input type="radio"/> <a href="#">Indiana</a>	N/A	N/A	74,992
<input type="radio"/> <a href="#">Iowa</a>	N/A	N/A	49,074
<input type="radio"/> <a href="#">Kansas</a>	30,975	755	31,730
<input type="radio"/> <a href="#">Kentucky</a>	32,941	2,313	35,254
<input type="radio"/> <a href="#">Louisiana</a>	N/A	N/A	121,061

<input type="radio"/> <a href="#">Louisiana</a>	N/A	N/A	131,901
<input type="radio"/> <a href="#">Maine</a>	3,644	406	4,050
<input type="radio"/> <a href="#">Marshall Islands</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Maryland</a>	N/A	N/A	96,843
<input type="radio"/> <a href="#">Massachusetts</a>	112,673	8,642	121,315
<input type="radio"/> <a href="#">Michigan</a>	87,960	9,346	97,306
<input type="radio"/> <a href="#">Micronesia</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Minnesota</a>	N/A	N/A	61,839
<input type="radio"/> <a href="#">Mississippi</a>	66,334	1,315	67,649
<input type="radio"/> <a href="#">Missouri</a>	N/A	N/A	59,954
<input type="radio"/> <a href="#">Montana</a>	5,017	0	5,017
<input type="radio"/> <a href="#">Nebraska</a>	N/A	N/A	28,696
<input type="radio"/> <a href="#">Nevada</a>	N/A	N/A	57,198
<input type="radio"/> <a href="#">New Hampshire</a>	N/A	N/A	6,840
<input type="radio"/> <a href="#">New Jersey</a>	N/A	N/A	185,031
<input type="radio"/> <a href="#">New Mexico</a>	N/A	N/A	22,444
<input type="radio"/> <a href="#">New York</a>	N/A	N/A	422,824
<input type="radio"/> <a href="#">North Carolina</a>	N/A	N/A	136,844
<input type="radio"/> <a href="#">North Dakota</a>	N/A	N/A	7,885
<input type="radio"/> <a href="#">Northern Marianas</a>	49	0	49
<input type="radio"/> <a href="#">Ohio</a>	96,358	5,373	101,731
<input type="radio"/> <a href="#">Oklahoma</a>	43,960	3,107	47,067
<input type="radio"/> <a href="#">Oregon</a>	21,488	0	21,488
<input type="radio"/> <a href="#">Palau</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Pennsylvania</a>	116,098	3,355	119,453
<input type="radio"/> <a href="#">Puerto Rico</a>	9,605	13,798	23,403
<input type="radio"/> <a href="#">Rhode Island</a>	N/A	N/A	19,934
<input type="radio"/> <a href="#">South Carolina</a>	100,431	728	101,159
<input type="radio"/> <a href="#">South Dakota</a>	N/A	N/A	9,663
<input type="radio"/> <a href="#">Tennessee</a>	122,097	1,817	123,914
<input type="radio"/> <a href="#">Texas</a>	N/A	N/A	490,817
<input type="radio"/> <a href="#">Utah</a>	44,642	364	45,006
<input type="radio"/> <a href="#">Vermont</a>	N/A	N/A	1,462
<input type="radio"/> <a href="#">Virgin Islands</a>	N/A	N/A	576
<input type="radio"/> <a href="#">Virginia</a>	97,713	4,033	101,746
<input type="radio"/> <a href="#">Washington</a>	N/A	N/A	63,647
<input type="radio"/> <a href="#">West Virginia</a>	7,596	158	7,754
<input type="radio"/> <a href="#">Wisconsin</a>	61,061	4,295	65,356
<input type="radio"/> <a href="#">Wyoming</a>	2,565	477	3,042

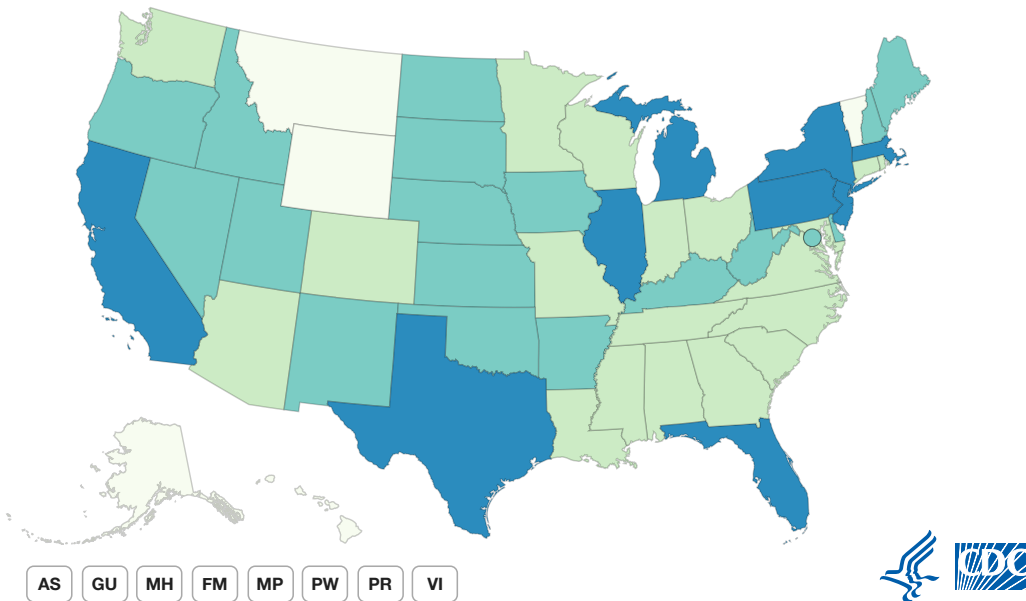
New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ  
vào Trang Web của Quý  
Vị

## Số ca tử vong theo khu vực phân quyền








































Bản đồ này hiển thị số ca bệnh COVID-19 được báo cáo bởi các tiểu bang của Hoa Kỳ, Thủ đô Washington, Thành phố New York và các khu vực phân quyền trực thuộc Hoa Kỳ khác. Di chuột qua các bản đồ để xem số ca tử vong được báo cáo trong mỗi khu vực phân quyền. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.



## Số ca tử vong đã báo cáo

0 to 100  1,001 to 5,000  101 to 1,000  5.001 trở lên

Khu vực phân quyền			
Jurisdiction	Số Tử Vong Đã Xác N	Số Tử Vong Có Thể Có	Tổng Số Tử Vong
<input type="radio"/> <a href="#">Alabama</a>	1,733	64	1,797
<input type="radio"/> <a href="#">Alaska</a>	N/A	N/A	26
<input type="radio"/> <a href="#">American Samoa</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Arizona</a>	3,922	232	4,154

<input type="radio"/> <a href="#">Arkansas</a> 	N/A	N/A	555
<input type="radio"/> <a href="#">California</a> 	N/A	N/A	10,359
<input type="radio"/> <a href="#">Colorado</a> 	1,522	341	1,863
<input type="radio"/> <a href="#">Connecticut</a> 	3,560	884	4,444
<input type="radio"/> <a href="#">Delaware</a> 	521	70	591
<input type="radio"/> <a href="#">Washington D.C.</a> 	N/A	N/A	591
<input type="radio"/> <a href="#">Florida</a> 	N/A	N/A	8,359
<input type="radio"/> <a href="#">Georgia</a> 	N/A	N/A	4,229
<input type="radio"/> <a href="#">Guam</a> 	N/A	N/A	5
<input type="radio"/> <a href="#">Hawaii</a> 	N/A	N/A	34
<input type="radio"/> <a href="#">Idaho</a> 	214	25	239
<input type="radio"/> <a href="#">Illinois</a> 	7,637	209	7,846
<input type="radio"/> <a href="#">Indiana</a> 	2,838	206	3,044
<input type="radio"/> <a href="#">Iowa</a> 	N/A	N/A	933
<input type="radio"/> <a href="#">Kansas</a> 	N/A	N/A	387
<input type="radio"/> <a href="#">Kentucky</a> 	770	5	775
<input type="radio"/> <a href="#">Louisiana</a> 	4,169	118	4,287
<input type="radio"/> <a href="#">Maine</a> 	N/A	N/A	126
<input type="radio"/> <a href="#">Marshall Islands</a> 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Maryland</a> 	3,467	137	3,604
<input type="radio"/> <a href="#">Massachusetts</a> 	8,519	222	8,741
<input type="radio"/> <a href="#">Michigan</a> 	6,257	269	6,526
<input type="radio"/> <a href="#">Micronesia</a> 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Minnesota</a> 	1,666	41	1,707
<input type="radio"/> <a href="#">Mississippi</a> 	1,847	65	1,912
<input type="radio"/> <a href="#">Missouri</a> 	N/A	N/A	1,307
<input type="radio"/> <a href="#">Montana</a> 	75	0	75
<input type="radio"/> <a href="#">Nebraska</a> 	N/A	N/A	348
<input type="radio"/> <a href="#">Nevada</a> 	N/A	N/A	991
<input type="radio"/> <a href="#">New Hampshire</a> 	N/A	N/A	419
<input type="radio"/> <a href="#">New Jersey</a> 	14,025	1,853	15,878
<input type="radio"/> <a href="#">New Mexico</a> 	N/A	N/A	690
<input type="radio"/> <a href="#">New York</a> 	N/A	N/A	32,472
<input type="radio"/> <a href="#">North Carolina</a> 	N/A	N/A	2,172
<input type="radio"/> <a href="#">North Dakota</a> 	N/A	N/A	118
<input type="radio"/> <a href="#">Northern Marianas</a> 	2	0	2
<input type="radio"/> <a href="#">Ohio</a> 	3,405	268	3,673
<input type="radio"/> <a href="#">Oklahoma</a> 	605	0	605
<input type="radio"/> <a href="#">Oregon</a> 	357	0	357

	Cases	Deaths	Total
<input type="radio"/> <a href="#">Alaska</a>	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> <a href="#">Alabama</a>	N/A	N/A	7,317
<input type="radio"/> <a href="#">Arizona</a>	167	120	287
<input type="radio"/> <a href="#">Arkansas</a>	N/A	N/A	1,015
<input type="radio"/> <a href="#">California</a>	1,966	83	2,049
<input type="radio"/> <a href="#">Colorado</a>	144	2	146
<input type="radio"/> <a href="#">Connecticut</a>	1,194	39	1,233
<input type="radio"/> <a href="#">Delaware</a>	N/A	N/A	8,490
<input type="radio"/> <a href="#">Florida</a>	347	0	347
<input type="radio"/> <a href="#">Georgia</a>	N/A	N/A	58
<input type="radio"/> <a href="#">Hawaii</a>	N/A	N/A	9
<input type="radio"/> <a href="#">Idaho</a>	2,232	112	2,344
<input type="radio"/> <a href="#">Illinois</a>	N/A	N/A	1,697
<input type="radio"/> <a href="#">Indiana</a>	N/A	N/A	141
<input type="radio"/> <a href="#">Iowa</a>	998	7	1,005
<input type="radio"/> <a href="#">Kansas</a>	28	0	28

New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ  
vào Trang Web của Quý  
Vị

## Số ca bệnh và tử vong theo quận

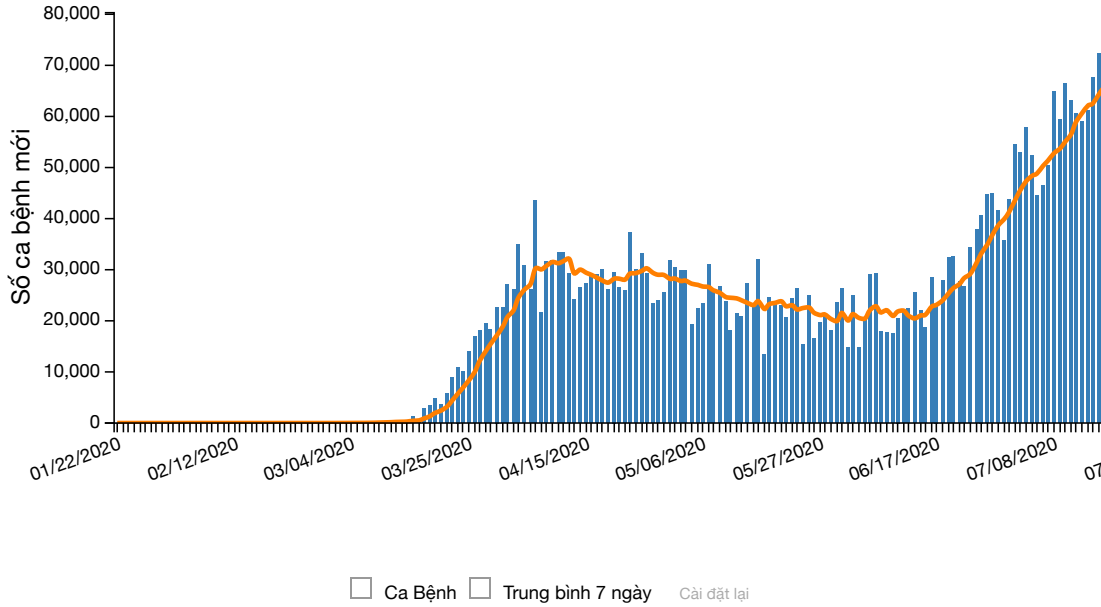
Chọn một tiểu bang để xem số ca bệnh và tử vong theo quận. Dữ liệu này được cung cấp từ [USAFacts.org](https://USAFacts.org)

Chọn một Tiểu Bang

Hiển Thị Dữ Liệu Quốc Gia

## Ca Bệnh Mới theo Ngày

Biểu đồ sau đây cho thấy số ca bệnh COVID-19 mới được báo cáo mỗi ngày ở Hoa Kỳ kể từ khi bắt đầu bùng phát. Di chuột qua các thanh để xem số ca bệnh mới theo ngày.



Trung bình 7 ngày của các ca bệnh mới (ngày hiện tại + 6 ngày trước đó / 7) được tính toán để làm tròn các thay đổi dự kiến trong số đếm hàng ngày.

Xem dữ liệu

	01/22/2020	01/23/2020	01/24/2020	01/25/2020	01/26/2020	01/27/2020
Ca Bệnh	1	0	1	0	3	0
Trung bình 7 ngày	0	0	0	0	1	1

Cuộn để xem thông tin bổ sung

## Số ca bệnh và tử vong trong nhân viên chăm sóc y tế

Dữ liệu được thu thập từ 3.776.252 người, nhưng tình trạng nhân viên chăm sóc y tế chỉ có sẵn cho 835.233 (22,1%) người. Trong số 130.010 ca mắc COVID-19 trong lực lượng nhân viên chăm sóc y tế, số liệu tử vong chỉ có sẵn cho 89.113 (68,5%).

SỐ CA BỆNH TRONG LỰC LƯỢNG  
HCP

130.010

SỐ CA TỬ VONG TRONG LỰC LƯỢNG  
HCP

616

## Dữ liệu trước đây

CDC đã chuyển các thông tin sau sang trang [Dữ liệu về số ca bệnh COVID-19 trước đây ở Hoa Kỳ](#).

- Cấp độ lây truyền cộng đồng theo khu vực phân quyền - cập nhật lần cuối ngày 18 tháng 5 năm 2020
- Tổng số ca bệnh theo ngày - cập nhật lần cuối ngày 28 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo nguồn phơi nhiễm - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh từ Vũ Hán, Trung Quốc và du thuyền Diamond Princess - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo ngày bắt đầu bệnh - cập nhật lần cuối ngày 15 tháng 4 năm 2020

## Thông Tin Thêm

[COVIDView - Tóm Tắt Giám Sát Hàng Tuần về Hoạt Động Ứng Phó COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Dữ Liệu Trước Đó về Ca Bệnh COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Câu Hỏi Thường Gặp: Dữ Liệu và Giám Sát Tình Hình COVID-19](#)

[Dữ Liệu Xét Nghiệm tại Hoa Kỳ](#)

[Bản Đồ Thế Giới](#)

[Sở Y Tế](#)

Cập nhật lần cuối vào ngày 11 tháng 8 năm 2020, 07:00 Chiều

Nguồn nội dung: Trung Tâm Quốc Gia về Chủng Ngừa và Bệnh Hô Hấp (NCIRD), Phân Ban Bệnh Do Vi-rút